

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

KHOA DƯỢC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN:

DƯỢC LÂM SÀNG 2

MÃ HỌC PHẦN: 191213072

ĐỐI TƯỢNG HỌC: Dược sĩ đại học chuyên ngành Dược lý-
Dược lâm sàng

HÀ NỘI – 2023

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH
VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**
KHOA DƯỢC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÊN HỌC PHẦN : DƯỢC LÂM SÀNG 2

1. Thông tin chung về học phần:

1.1 Tên học phần : Dược lâm sàng 2

Mã học phần : 191213072

1.2. Số tín chỉ : 3

1.3. Bộ môn phụ trách : Dược lâm sàng

1.4. Tên giảng viên giảng dạy

Giảng viên 1

Họ và tên: Ngô Quốc Huy

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Công ty Egis Hungary

Điện thoại: 0942982685

Email: drcvlecterngo@gmail.com

Hướng nghiên cứu chính: Dược bệnh viện

1.5. Loại học phần (bắt buộc/tự chọn)

: Bắt buộc

1.6. Điều kiện tiên quyết

: Bệnh học, Dược lý, Hóa sinh, Dược lâm sàng 1

1.7. Phân bổ thời gian cho các hoạt động

:

- Nghe giảng lý thuyết
- Làm bài tập trên lớp
- Thảo luận
- Thực hành, thực tập (LAB)
- Hoạt động nhóm
- Tự học

2. Mục tiêu của học phần:

2.1. Mục tiêu chung của học phần:

Học phần sử dụng thuốc trong điều trị trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến sử dụng thuốc điều trị ở một số bệnh thông thường như tăng huyết áp, đái tháo đường, loét dạ dày-tá tràng, viêm phổi, viêm phế quản, hen phế quản,...

Trong mỗi bệnh sẽ tập trung chủ yếu về cách sử dụng thuốc: mục đích, nguyên tắc điều trị, các tương tác thuốc, phản ứng bất lợi của thuốc và cách khắc phục, liều lượng và cách sử dụng các nhóm thuốc để điều trị bệnh.

Trong phần thực hành, sinh viên sẽ được tiếp cận với các ca lâm sàng cụ thể của từng bệnh, từ đó thực hành phân tích bệnh án về mục đích dùng thuốc, liều lượng, thời gian dùng thuốc, tương tác thuốc trong điều trị. lựa chọn được thuốc tối ưu cho bệnh nhân

2.2. Mục tiêu cụ thể của học phần:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Đáp ứng PLO của CTĐT
PG2	Đào tạo Dược sỹ trình độ Đại học có kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả, đáp ứng chuẩn đầu ra của Dược sỹ đại học theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và quy định của Bộ Y Tế	PLO6, PLO7, PLO8
	Sinh viên ra trường có thể làm việc chuyên môn dược lâm sàng ở một số lĩnh vực	

PG3	chuyên khoa sâu tại các khoa Dược, khoa lâm sàng ở các bệnh viện tuyến trung ương, tuyến tỉnh, tuyến huyện, các cơ sở bán lẻ thuốc, cơ quan quản lý nhà nước về dược tuyến Trung ương, địa phương và các trường đào tạo Y, Dược	PLO13, PLO19
-----	---	--------------

3. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã số CDR	Mô tả chuẩn đầu ra Sau khi học xong học phần này người học có thể	Mức độ theo thang BLOOM	Liên kết với PLO của CTĐT
	<i>Về kiến thức</i>		
CLO1	Nhớ và nắm được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh; Hiểu và nắm được cơ chế tác dụng của thuốc và phác đồ sử dụng trong điều trị của các bệnh lý chuyên khoa.	1, 2	PLO6, PLO7, PLO8
CLO2	Phân tích được phác đồ, đơn thuốc trên từng ca lâm sàng cụ thể để lựa chọn đúng thuốc phù hợp với cơ chế bệnh sinh. Từ đó góp phần vào việc tư vấn cho thầy thuốc và bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn hợp lý, hiệu quả, tránh được các ADR do thuốc gây ra.	2	PLO6, PLO7, PLO8
	<i>Về kỹ năng</i>		
CLO3	Khi đến tại các cơ sở y tế, tại bệnh viện sinh viên hình thành và phát triển được các kỹ năng phân tích, giám sát việc sử dụng thuốc trên các chuyên khoa đã được học. Vận dụng được các kiến thức chuyên môn đảm bảo việc hướng dẫn sử dụng các thuốc chuyên sâu cụ thể trên các bệnh lý như đái tháo đường, cao huyết áp, suy tim.... Đồng thời đảm bảo được việc sử dụng các thuốc chuyên khoa một cách hiệu quả, an toàn, kinh tế trong điều trị tại bệnh viện.	3,4	PLO13
CLO4	Từ những kiến thức đã được tranh biện tại trường và các kiến thức thực tế về sử dụng thuốc chuyên khoa lâm sàng. Sinh viên có đủ kiến thức để ứng dụng thực hiện các nghiên cứu về phân tích và đánh giá sử dụng thuốc chuyên sâu tại bệnh viện, giúp cho việc sử dụng thuốc tại bệnh viện,	3,4	PLO13

	cơ sở y tế được đảm bảo an toàn, hiệu quả, kinh tế.		
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>		
CLO9	Tự chủ về công việc tại các cơ sở khám chữa bệnh, các trung tâm y tế để đảm bảo việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, kinh tế thông qua theo dõi đánh giá điều trị dùng thuốc. Đồng thời hoàn thiện các kỹ năng nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác giám sát sử dụng thuốc chuyên khoa trong điều trị các bệnh lý đái tháo đường, cao huyết áp, suy tim, viêm phổi, viêm phế quản... Chịu trách nhiệm về việc tư vấn sử dụng thuốc và các biện pháp giảm thiểu các tác dụng không mong muốn, tương tác của thuốc tại bệnh viện tới cán bộ y tế trong các cơ sở khám chữa bệnh. Đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.	5,6	PLO19

4. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần sử dụng thuốc trong điều trị trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến sử dụng thuốc điều trị ở một số bệnh thông thường như tăng huyết áp, đái tháo đường, loét dạ dày-tá tràng, viêm phổi, viêm phế quản, hen phế quản,...

Trong mỗi bệnh sẽ tập trung chủ yếu về cách sử dụng thuốc: mục đích, nguyên tắc điều trị, các tương tác thuốc, phản ứng bất lợi của thuốc và cách khắc phục, liều lượng và cách sử dụng các nhóm thuốc để điều trị bệnh.

Trong phần thực hành, sinh viên sẽ được tiếp cận với các ca lâm sàng cụ thể của từng bệnh, từ đó thực hành phân tích bệnh án về mục đích dùng thuốc, liều lượng, thời gian dùng thuốc, tương tác thuốc trong điều trị. lựa chọn được thuốc tối ưu cho bệnh nhân.

5. Nội dung chi tiết học phần:

Số TT	Nội dung	Hình thức hoạt động dạy học					Chuẩn đầu ra học phần
		Lên lớp					
		Lý thuyết (Gồm bài tập) (Tiết)	Se min ar (Tiết)	Thực hành, thí nghiệ m, thực tập (Tiết)	Thực c hành , thực tập ngoà i cơ sở (Tiết)	Sinh viên chuẩn bị trước khi lên lớp (Tiết)	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1	Chương 1: Sử dụng thuốc trong điều trị đái tháo đường	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
2	Chương 2: Sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp	4				8	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
3	Chương 3: Sử dụng thuốc trong điều trị suy tim	4				8	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
4	Chương 4: Sử dụng thuốc trong điều trị tiêu chảy ở trẻ em	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
5	Sử dụng thuốc trong điều trị huyết khối	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
6	Sử dụng thuốc trong điều trị viêm phổi và trong điều trị hen, COPD	4				8	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
7	Sử dụng thuốc trong điều trị bệnh lý đường tiêu hóa (IBS & GERD)	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9
8	Sử dụng thuốc trong điều trị nhiễm khuẩn tiết niệu	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,CLO9

9	Sử dụng thuốc trong điều trị viêm khớp dạng thấp và thoái hóa khớp, Gout	3				6	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
10	Bài thực hành 1: Phân tích đơn thuốc tim mạch: suy tim, tăng huyết áp				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
11	Bài thực hành 2: Phân tích đơn thuốc nội tiết: đái tháo đường tuýp 2				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
1 2	Bài thực hành 3: Phân tích đơn thuốc hô hấp: viêm phổi				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
1 3	Bài thực hành 4: Phân tích đơn thuốc tiêu hóa: viêm loét dạ dày				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
1 4	Bài thực hành 5: Phân tích đơn thuốc cơ xương khớp: Gout				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
1 5	Bài thực hành 6: Phân tích đơn thuốc cơ xương khớp: viêm khớp				2.5	5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
Tổng cộng		30			15	90	

6. Ma trận chuẩn đầu ra của học phần với CĐR của CTĐT

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CĐR CỦA HỌC PHẦN VỚI CĐR CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
1	Về kiến thức	
	CLO1: Nhớ và nắm được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh; Hiểu và nắm được cơ chế tác dụng của thuốc và phác đồ sử dụng trong điều trị của các bệnh lý chuyên khoa.	PLO5, PLO7, PLO8
	CLO2: Phân tích được phác đồ, đơn thuốc trên từng ca lâm sàng cụ thể để lựa chọn đúng thuốc phù hợp với cơ chế bệnh sinh. Từ đó góp phần vào việc tư vấn cho thầy	PLO6, PLO7, PLO8

	thuốc và bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn hợp lý, hiệu quả, tránh được các ADR do thuốc gây ra.	
2	<i>Về kỹ năng</i>	
	CLO3: Khi đến tại các cơ sở y tế, tại bệnh viện sinh viên hình thành và phát triển được các kỹ năng phân tích, giám sát việc sử dụng thuốc trên các chuyên khoa đã được học. Vận dụng được các kiến thức chuyên môn đảm bảo việc hướng dẫn sử dụng các thuốc chuyên sâu cụ thể trên các bệnh lý như đái tháo đường, cao huyết áp, suy tim.... Đồng thời đảm bảo được việc sử dụng các thuốc chuyên khoa một cách hiệu quả, an toàn, kinh tế trong điều trị tại bệnh viện.	PLO13
	CLO4: Từ những kiến thức đã được tranh bị tại trường và các kiến thức thực tế về sử dụng thuốc chuyên khoa lâm sàng. Sinh viên có đủ kiến thức để ứng dụng thực hiện các nghiên cứu về phân tích và đánh giá sử dụng thuốc chuyên sâu tại bệnh viện, giúp cho việc sử dụng thuốc tại bệnh viện, cơ sở y tế được đảm bảo an toàn, hiệu quả, kinh tế.	PLO19
3	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
	CL09: Tự chủ về công việc tại các cơ sở khám chữa bệnh, các trung tâm y tế để đảm bảo việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, kinh tế thông qua theo dõi đánh giá điều trị dùng thuốc. Đồng thời hoàn thiện các kỹ năng nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác giám sát sử dụng thuốc chuyên khoa trong điều trị các bệnh lý đái tháo đường, cao huyết áp, suy tim, viêm phổi, viêm phế quản... Chịu trách nhiệm về việc tư vấn sử dụng thuốc và các biện pháp giảm thiểu các tác dụng không mong muốn, tương tác của thuốc tại bệnh viện tới cán bộ y tế trong các cơ sở khám chữa bệnh. Đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.	PL016, PLO17

--	--	--

7. Tài liệu học tập:

7.1. Tài liệu chính

1. Hoàng Kim Huyền (2011), *Dược lâm sàng đại cương*, NXB Y học.
2. Hoàng Thị Kim Huyền (2012), *Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trong điều trị, tập 1, 2*, NXB Y Học, Hà Nội.
3. Hoàng Thị Kim Huyền (2001), *Dược lâm sàng và điều trị*, NXB Y học, Hà Nội.

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Thái Nguyễn Hùng Thu (2012), *Cơ sở dữ liệu lâm sàng*, NXB Y Học.
2. Bộ Y Tế (2006), *Dược lâm sàng*, NXB Y Học, Hà Nội.
3. Bộ môn Dược lý – Dược lâm sàng (2014), *Dược lâm sàng 2*, Đại Học Y Dược Cần Thơ.
4. Bộ môn Dược lý – Dược lâm sàng (2014), *Giáo trình Dược lâm sàng 2*, Đại Học Y Dược Cần Thơ.
5. Nguyễn Hữu Đức (2006), *Giáo trình Dược lâm sàng*, Khoa Dược Đại Học Y Dược TP. HCM.
6. Nguyễn Hữu Đức (2005), *Dược lâm sàng - 12 chuyên đề đào tạo liên tục Dược khoa*, NXB Y học, Hồ Chí Minh.
7. Hoàng Thị Kim Huyền (2012), *Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trong điều trị tập 2*, NXB Y Học, Hà Nội.
8. Hoàng Thị Kim Huyền (2011), *Dược lâm sàng (sách dùng đào tạo dược sĩ đại học)*, NXB Y Học, Hà Nội.
9. Trần Thị Thu Hằng (2006), *Giáo trình Dược lâm sàng*, Khoa Dược, Đại học Y Dược TP. HCM.
10. Hoàng Thị Kim Huyền (2003), *Dược lâm sàng đại cương*, NXB Y học, Hà Nội.
11. Mai Phương Mai (2006), *Giáo trình Dược lâm sàng*, Khoa Dược Đại Học Y Dược TP. HCM.

8. Nhiệm vụ của giảng viên và sinh viên:

8.1. Phần lý thuyết

S T T	Nội dung	Số tiết	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Chuẩn đầu ra học phần
1	Chương 1: Sử dụng thuốc trong điều trị đái tháo đường	3	- Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

			sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh đái tháo đường, các phác đồ điều trị bệnh.	sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh đái tháo đường, các phác đồ điều trị bệnh.	
2	Chương 2: Sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp	4	- Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị tăng huyết áp, các phác đồ điều trị bệnh	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh tăng huyết áp, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
3	Chương 3: Sử dụng thuốc trong	4	- Nhắc lại cho sinh viên: Định	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa,	

	điều trị suy tim		nghĩa, triệu trúng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị suy tim, các phác đồ điều trị bệnh	triệu trứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh suy tim, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
4	Chương 4: Sử dụng thuốc trong điều trị tiêu chảy ở trẻ em	4	- Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu trúng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị tiêu chảy ở trẻ em, các phác đồ điều trị bệnh	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu trứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị tiêu chảy ở trẻ em, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
	Chương 5:	3	- Nhắc lại	Sinh viên phải	

5	Sử dụng thuốc trong điều trị huyết khối		cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị huyết khối, các phác đồ điều trị bệnh	nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị huyết khối, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
6	Chương 6: Sử dụng thuốc trong điều trị viêm phổi và trong điều trị hen, COPD	3	- Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị viêm phổi, hen và COPD, các phác đồ điều	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị viêm phổi, hen và COPD, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

			trị bệnh		
7	Chương 7: Sử dụng thuốc trong điều trị bệnh lý đường tiêu hóa (IBS & GERD)	4	Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh lý đường tiêu hóa, các phác đồ điều trị bệnh	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị bệnh lý đường tiêu hóa, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
8	Chương 8: Sử dụng thuốc trong điều trị nhiễm khuẩn tiết niệu	3	Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị nhiễm khuẩn tiết niệu, các	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị nhiễm khuẩn tiết niệu, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

			phác đồ điều trị bệnh		
9	Chương 9: Sử dụng thuốc trong điều trị viêm khớp dạng thấp và thoái hóa khớp, Gout	3	Nhắc lại cho sinh viên: Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Giảng cho sinh viên nắm được các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị viêm khớp dạng thấp và thoái hóa khớp, Gout, các phác đồ điều trị bệnh	Sinh viên phải nắm được: - Định nghĩa, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, Các biện pháp điều trị bệnh. - Các nhóm thuốc, các thuốc được sử dụng điều trị viêm khớp dạng thấp và thoái hóa khớp, Gout, các phác đồ điều trị bệnh.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

8.2. Phần thực hành:

STT	Nội dung	Số tiết	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Chuẩn đầu ra học phần
10	Bài thực hành 1: Phân tích đơn thuốc tim mạch: suy tim, tăng huyết áp	2.5	Hướng dẫn cho sinh viên cách phân tích 1 đơn thuốc. Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn. - Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

			phân tích xong	trong tình huống	
11	Bài thực hành 2: Phân tích đơn thuốc nội tiết:đái tháo đường tuýp 2	2,5	Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên phân tích xong	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn. - Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân trong tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
12	Bài thực hành 3: Phân tích đơn thuốc hô hấp: viêm phổi	2,5	Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên phân tích xong	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn. - Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân trong tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
13	Bài thực hành 4: Phân tích đơn thuốc tiêu hóa: viêm loét dạ dày	2,5	Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên phân tích xong	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn. - Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân trong tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9
14	Bài thực hành 5: Phân tích đơn thuốc cơ xương	2,5	Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên phân tích xong	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

	khớp: Gout			- Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân trong tình huống	
15	Bài thực hành 6: Phân tích đơn thuốc cơ xương khớp: viêm khớp	2.5	Sửa chữa, giải đáp cho sinh viên sau khi sinh viên phân tích xong	- Phân tích được: tên các thuốc, công dụng, tương tác thuốc có trong đơn. - Thay thế được thuốc phù hợp với bệnh cảnh của bệnh nhân trong tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO9

9. Phương pháp giảng dạy và hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

9.1. Phương pháp giảng dạy học phần.

Phương pháp giảng dạy	Đáp ứng CDR của học phần
1. Thuyết giảng	CLO1 CLO2, CLO3 CLO4 CLO9 CLO10,CL011.CLO12
2. Đặt và giải quyết vấn đề	CLO5, CLO6, CLO7, CLO8
3. Thuyết trình	CLO6, CLO9, CLO12
4. Thảo luận nhóm	CLO2, CLO3 CLO4 CLO9 CLO12, CL14
5. Nghiên cứu tình huống	CLO9, CLO10, CL13, CL14, CL16, CL17

9.2 Hình thức kiểm tra, đánh giá

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp/ hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm đánh giá	Hệ số	Đáp ứng CDR học phần	Trọng số
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Điểm chuyên cần	Đánh giá mức độ chuyên cần	- Thời gian lên lớp nghe giảng - Tinh thần thái độ học tập - Mức độ tham gia các hoạt động semina, làm bài tập...	Toàn bộ các tuần	10%	CLO1	40%
	A1.2. Bài kiểm tra 1	Hình thức Kiểm tra trắc nghiệm	- Nội dung kiến thức - Phương pháp trình bày - Mức độ sáng tạo	Tuần thứ 3	15%	CLO2 CLO3	
	A1.3. Bài kiểm tra 2	Hình thức Kiểm tra vấn đáp	- Nội dung kiến thức - Phương pháp trình bày - Mức độ sáng tạo	Tuần thứ 6	15%	CLO3 CLO4	
A2. Đánh giá cuối kỳ	Bài thi cuối kỳ	Thi Tự luận	- Mức độ chuẩn bị câu hỏi trắc nghiệm - Thái độ nghiêm túc tham gia kỳ thi	Kết thúc học phần	60%	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO9 CLO10	60%

10. Thông tin về người/ nhóm biên soạn

STT	Họ và tên	Học hàm/ học vị	Ghi chú
1	Ngô Quốc Huy	Ths	

PHÊ DUYỆT

Giảng viên biên soạn (Hoặc Trưởng Bộ môn phụ trách học phần)	Phó Chủ nhiệm khoa
---	---------------------------

ThS. Ngô Quốc Huy	TS. Lê Ngọc Phan
--------------------------	-------------------------